

Số: 127 /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và bảo hiểm y tế (BHYT), giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Quyết định số 2767/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHTN giai đoạn 2022-2025 và Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 của Tỉnh ủy, Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/04/2022 của Thủ Tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 – 2025, Chỉ thị số 09-CT/HU ngày 19/10/2021 của Ban thường vụ Huyện ủy; Kế hoạch 109/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2021-2025 hướng đến mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân; nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, xã, thị trấn, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động và của cán bộ, nhân dân trên địa bàn huyện về chính sách, chế độ bảo hiểm.

- Phát triển bền vững chỉ tiêu số người tham gia chế độ BHXH, BHTN, BHYT hàng năm và giai đoạn 2023-2025 và hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân gắn với đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp để tăng số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện.

- Công tác triển khai phải bảo đảm nghiêm túc, tạo được sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, Ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn với cơ quan BHXH Huyện Vĩnh Linh để triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chính sách, chế độ về BHXH, BHYT, BHTN để nhân dân, doanh nghiệp thấy rõ vai trò, ý nghĩa của chính sách này trong hệ thống an sinh xã hội; quyền lợi và nghĩa vụ của Nhân dân, người lao động khi tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

- Việc triển khai Kế hoạch phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đưa chỉ tiêu của Kế hoạch vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của các xã, thị trấn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN GIAI ĐOẠN 2023-2025

1. Mục tiêu

Phát huy trách nhiệm của các Cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và của mỗi người dân để từng bước mở rộng và phát triển vững chắc tỷ lệ người tham gia BHXH, BHTN, BHYT hướng tới mục tiêu bao phủ bảo hiểm xã hội toàn dân gắn với đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

2. Chỉ tiêu

2.1. Chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ BHXH, BHTN (Có Phụ lục kèm theo)

Năm 2023: Số người tham gia BHXH: 12.038 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 23,12%, trong đó: (BHXH bắt buộc: 5.763 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 11,07%; BHXH tự nguyện: 6.275 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi 12,05%.

Số người tham gia BHTN: 5.145 người; tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 9,88%.

Năm 2024: Số người tham gia BHXH: 12.970 người tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 24,68%, trong đó: (BHXH bắt buộc: 6.085 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 11,58%; BHXH tự nguyện: 6.885 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi 13,01%.

Số người tham gia BHTN: 5.265 người; tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 10,02%.

Năm 2025: Số người tham gia BHXH: 13.975 người tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 26,33%, trong đó: (BHXH bắt buộc: 6.415 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 12,09%; BHXH tự nguyện: 7.560 người, tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi 14,24%.

Số người tham gia BHTN: 5.388 người; tỷ lệ bao phủ so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 10,15%.

Nội dung	Chỉ tiêu giai đoạn 2023 -2025		
	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I/ Tỷ lệ người tham gia BHXH /lực lượng lao động (LLLĐ). Trong đó:			
1.Tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc/lực lượng lao động (LLLĐ)	11,07%	11,58%	12,09%
2.Tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện/lực lượng lao động (LLLĐ)	12,05%	13,01%	14,24%
II/ Tỷ lệ người tham gia BHTN/lực lượng lao động (LLLĐ)	9,88%	10,02%	10,15%

2.2. Chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ BHYT (Có Phụ lục kèm theo)

- Năm 2023: Tỷ lệ tham gia BHYT đạt 96,01% dân số.
- Năm 2024: Tỷ lệ tham gia BHYT đạt 96,40% dân số.
- Năm 2025: Tỷ lệ tham gia BHYT đạt 96,82% dân số; (*phấn đấu đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 100% dân số*)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN

- Tăng cường sự chỉ đạo của UBND các cấp trong việc thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật, mục tiêu kế hoạch phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT giai đoạn 2023-2025. Hằng năm thực hiện giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT cho các xã, thị trấn và có đánh giá kết quả thực hiện trong báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh tế xã hội của địa phương;
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu địa phương, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn và thực hiện mục tiêu của Đảng và nhà nước là BHXH, BHYT toàn dân;

2. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT đối với doanh nghiệp và người dân, tạo sự đồng thuận của người dân, toàn xã hội trong việc tham gia BHXH, BHTN, BHYT

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các hình thức thông tin, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT; khuyến khích doanh nghiệp thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, đặc biệt tập trung thực hiện tuyên truyền đối với chính sách BHXH tự nguyện
- Thực hiện linh hoạt các hình thức thông tin, tuyên truyền, đảm bảo thông tin đến được với đông đảo người dân bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả thông qua các chuyên mục, chương trình, tin bài trên Đài phát thanh địa phương. Tập trung vào việc tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn, giải đáp về chế độ chính sách BHXH tự nguyện, BHYT tại các cụm dân cư, khu phố, thôn, xóm cho nhóm lao động tự do;
- Tăng cường đối thoại doanh nghiệp, yêu cầu doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm tham gia BHXH bắt buộc, BHTN; Thống kê, rà soát số lao động làm việc tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, yêu cầu tham gia BHXH bắt buộc và vận động tham gia BHXH tự nguyện;
- Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục đảm bảo cho người lao động, người sử dụng lao động và nhân dân tiếp cận đầy đủ những thông tin về nội dung cơ bản, những điểm mới sửa đổi của chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT tuyên truyền kết quả thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền lợi và lợi ích thiết thực cho đối tượng và nhân dân trên địa bàn;
- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan BHXH với các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật và vận động các tầng lớp nhân dân tham gia BHXH,

BHTN, BHYT. Phối hợp đồng bộ, có trách nhiệm trong triển khai giữa các ngành, các cấp;

- Các cơ quan truyền thông tại địa phương tiếp tục mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, phổ biến Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn thi hành, nội dung tuyên truyền theo hướng nhấn mạnh vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHXH, BHTN, BHYT; Trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với quyền lợi người lao động.

3. Tăng cường phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT khắc phục tình trạng nợ đọng cá chế độ bảo hiểm

3.1. Phát triển người lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN

- BHXH huyện phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương kết nối thông tin, dữ liệu xác định số lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Thường xuyên đôn đốc, yêu cầu đơn vị, doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho người lao động.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị liên quan nắm cụ thể số lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác; lao động đi làm việc ở nước ngoài để tuyên truyền và có giải pháp cụ thể vận động theo từng nhóm đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

- BHXH huyện phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện trách nhiệm tham gia BHXH, BHYT, BHTN của người sử dụng lao động đối với người lao động để yêu cầu người sử dụng lao động tham gia đầy đủ BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động.

- Tăng cường đôn đốc các đơn vị sử dụng lao động trích nộp BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng đúng, đủ theo quy định, khởi kiện ra tòa đối với các đơn vị đã được đôn đốc nhắc nhở trích nộp hoặc đã thanh tra, kiểm tra nhưng vẫn không khắc phục để nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT kéo dài.

3.2. Phát triển người lao động tham gia BHXH tự nguyện

- Giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH tự nguyện đến cấp xã, chỉ đạo triển khai thực hiện để hoàn thành chỉ tiêu được giao;

- Các tổ chức dịch vụ ủy quyền thu BHXH, BHYT tăng số lượng và nâng cao hiệu quả mạng lưới nhân viên thu BHXH tự nguyện, có giải pháp khuyến khích các địa phương vận động, phát triển người tham gia BHXH tự nguyện.

3.3. Phát triển người tham gia BHYT

- Đối với các nhóm đối tượng cùng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc; nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT, nhóm đối tượng quỹ BHXH đóng, rà soát thường xuyên đảm bảo xác định đúng, đủ, kịp thời đối tượng tham gia đạt tỷ lệ bao phủ 100%.

- Đối với nhóm đối tượng chưa tham gia BHYT, phấn đấu đạt tỷ lệ bao phủ BHYT năm sau cao hơn năm trước.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT để người dân hiểu về quyền và trách nhiệm tham gia BHYT, mức đóng, mức hỗ trợ của nhà nước khi tham gia BHYT và trách nhiệm đóng BHYT, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn và vận động tham gia BHYT; cần chú trọng tuyên truyền về vai trò an sinh xã hội và tính nhân văn của BHYT, tiếp tục cải tiến cách thức tổ chức vận động, thu phí, hệ thống điểm thu ở các xã, thị trấn, các hội đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để tạo thuận lợi nhất cho người dân, hội viên các hội đoàn thể, người lao động đăng ký tham gia cho thân nhân;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về chỉ tiêu người dân tham gia BHYT và các giải pháp thực hiện hằng năm của từng địa phương;

- Hỗ trợ người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình để tăng tỷ lệ tham gia BHYT của các nhóm đối tượng này.

4. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan BHXH huyện trong việc thực hiện chính sách sách an sinh xã hội trên địa bàn cụ thể:

- Chia sẻ dữ liệu quản lý doanh nghiệp, quản lý lao động, xác định rõ lao động của doanh nghiệp thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN và đề nghị lao động và người sử dụng lao động tham gia đầy đủ theo quy định.

- Chia sẻ dữ liệu quản lý đối với các nhóm người tham gia BHYT được Ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng (*Người có công cách mạng, trẻ em, người nghèo, cận nghèo, Bảo trợ xã hội, Học sinh ...*).

5. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra

- Chú trọng về công tác kiểm tra, thanh tra, đặc biệt là thanh tra chuyên ngành BHXH về đóng BHXH, tập trung kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp có dấu hiệu trốn đóng, đóng không đủ số lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm về chính sách BHXH, BHYT, BHTN theo quy định Bộ luật hình sự Điều 214; 215 và 216;

- Thường xuyên, định kỳ kiểm tra công tác rà soát danh sách người tham gia BHYT thuộc các nhóm do Ngân sách nhà nước đóng hỗ trợ đóng, đảm quyền lợi cho người tham gia.

6. Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người lao động

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tổ chức dịch vụ ủy quyền thu BHXH, BHYT nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận tham gia và thụ hưởng chế độ, đặc biệt là chính sách BHXH tự nguyện.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong thanh toán chế độ BHXH, BHYT, BHTN. Tuyên truyền hướng dẫn, hỗ trợ

người tham gia BHXH, BHYT, BHTN cài đặt và sử dụng VSSID - BHXH số trên nền thiết bị di động tạo điều kiện để tham gia giám sát việc đóng và thực hiện các chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN;

- Công khai thủ tục hành chính, cập nhật kịp thời các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn của các bộ, ngành về chính sách BHXH, BHYT, BHTN để tổ chức thực hiện;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động-TB&XH

- Tham mưu, giúp UBND huyện chỉ đạo BHXH huyện phối hợp cơ quan, ban ngành, đơn vị liên quan trong việc giao thực hiện chỉ tiêu phát triển BHXH, BHYT, BHTN hàng năm cho các xã, thị trấn của giai đoạn 2023-2025.

- Phối hợp với BHXH huyện, Liên đoàn Lao động huyện, ban ngành, xã, thị trấn triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH BHYT, BHTN cho người lao động, người sử dụng lao động tại các cơ quan, đơn vị HCSN, tập trung vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra liên ngành về BHXH, BHYT, BHTN; tham mưu xử lý đối với những đơn vị, doanh nghiệp cố tình không đóng, đóng không hết số lao động phải tham gia, hoặc nợ BHXH, BHTN kéo dài.

- Cung cấp thông tin về tình hình sử dụng và thay đổi lao động của các đơn vị trên địa bàn cho BHXH tỉnh theo quy định của Luật BHXH.

- Chủ trì, phối hợp UBND các xã, thị trấn và BHXH huyện triển khai rà soát việc lập danh sách các đối tượng thuộc thẩm quyền được giao quản lý tham gia BHYT để thực hiện việc cấp thẻ BHYT đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp đối tượng.

- Phối hợp Phòng TC-KH trong việc lập dự toán, thanh - quyết toán kịp thời kinh phí mua thẻ BHYT cho đối tượng theo quy định.

- Phối hợp thực hiện công tác đánh giá, sơ kết, tổng kết và thông tin báo cáo theo quy định.

2. Bảo hiểm xã hội (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm Huyện Vĩnh Linh)

- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn tiếp tục phối hợp với BHXH huyện trong việc triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, UBND huyện về thực Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018; Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng Bộ tỉnh khóa XVI về việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách BHXH;

- Chủ động rà soát, đánh giá tình hình thực hiện phát triển BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2021-2022 để phối hợp tham mưu UBND huyện việc giao và thực

hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN hàng năm và giai đoạn 2023-2025 cho UBND các xã, thị trấn.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tham mưu, đề xuất các giải pháp để tổ chức thực hiện hiệu quả chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đối thoại với người sử dụng lao động, người lao động và tổ chức cá nhân có liên quan đến các chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN. Phối hợp với Trung tâm VH- TT&TDTT huyện mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành và phối hợp kiểm tra liên ngành để hướng dẫn, đôn đốc về đóng BHXH, BHYT, BHTN; phối hợp tham mưu xử lý vi phạm theo quy định pháp luật đối với các đơn vị, doanh nghiệp cố tình không đóng, nợ đóng BHXH, trục lợi tiền BHXH, chưa tham gia đầy đủ cho số lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng tiếp cận, vận động, tuyên truyền người tham gia cho cán bộ trong ngành BHXH, nhân viên thu. Mở rộng hệ thống tổ chức dịch vụ thu, các điểm thu BHXH, BHYT trên địa bàn các xã, thị trấn phù hợp với các quy định của Luật BHXH, BHYT, tạo điều kiện thuận lợi để đối tượng tham gia.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Lao động-TB&XH, Chi cục Thống kê và doanh nghiệp trên địa bàn quản lý để xác định chính xác số lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục đăng ký, đóng, hưởng BHXH, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ BHXH theo hướng công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Định kỳ 06 tháng, năm sơ kết, đánh giá và kịp thời thông tin, báo cáo các cấp, các ngành về kết quả triển khai thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân và báo cáo UBND thị xã theo quy định.

3. Phòng Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở KCB trực thuộc tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia bảo hiểm y tế; sử dụng hiệu quả nguồn quỹ bảo hiểm y tế.

- Chủ động và phối hợp với BHXH huyện, các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT, thực hiện Hợp đồng KCB BHYT; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật BHYT theo thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, các đơn vị liên quan định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Hàng quý cung cấp thông tin, dữ liệu về đăng ký, thành lập hộ kinh doanh mới trong quý để Bảo hiểm xã hội huyện nắm bắt, theo dõi quản lý, đối chiếu, phát triển mở rộng đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện phân bổ, cấp phát cho các cơ quan, đơn vị liên quan về dự toán phần kinh phí từ ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT cho người tham gia BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

- Phối hợp tham mưu việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã, thị trấn.

5. Phòng Giáo dục & Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác BHYT cho học sinh, đảm bảo 100% học sinh tham gia BHYT; chỉ đạo các trường học thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện pháp luật về BHYT cho học sinh;

- Phối hợp với BHXH huyện triển khai thực hiện công tác BHYT học sinh nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đề ra 100% học sinh có thể BHYT và được thụ hưởng các quyền lợi và lợi ích chính đáng từ chính sách BHYT bảo đảm mọi học sinh đều được chăm sóc sức khỏe.

- Chủ trì phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các ban, ngành có liên quan và BHXH huyện trong công tác truyền thông, vận động học sinh tham gia BHYT. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện BHYT cho học sinh, đảm bảo các năm học luôn đạt 100% học sinh tham gia BHYT;

- Phối hợp với Phòng Y tế triển khai hoạt động y tế trường học, chỉ đạo, kiểm tra các trường về tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí KCB BHYT tại trường theo đúng quy định có hiệu quả. Đưa tiêu chí học sinh tham gia BHYT vào tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện, đảm bảo công tác tuyên truyền được thường xuyên, liên tục, chất lượng; tuyên truyền dưới nhiều hình thức như xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phù hợp với các nhóm đối tượng theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan liên quan trên bàn huyện dành thời lượng phù hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, nhất là về trách nhiệm và quyền lợi của người sử dụng lao động, người lao động khi tham gia BHXH.

7. Chi cục Thuế khu vực Vĩnh Linh - Gio Linh

- Chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ tiếp tục thực hiện theo Quy chế phối hợp công tác giữa BHXH tỉnh Quảng Trị và Cục Thuế tỉnh Quảng Trị;

- Kiểm tra, rà soát lao động, quỹ tiền lương của doanh nghiệp đã quyết toán tài chính, đối chiếu với lao động, quỹ tiền lương kê khai tham gia BHXH của doanh nghiệp, xử lý nghiêm các doanh nghiệp khai báo đã đóng BHXH, BHYT, BHTN

cho người lao động để đưa vào chi phí hợp lý giảm trừ thuế nhưng thực tế chưa đóng hoặc còn nợ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN;

- Hàng quý cung cấp cho BHXH huyện danh sách các tổ chức mới thành lập có nộp thuế, số lao động đang làm việc tại các đơn vị, doanh nghiệp, danh sách các đơn vị, doanh nghiệp giải thể, phá sản, ngừng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh.

8. Công an huyện

Phối hợp, chỉ đạo phòng nghiệp vụ liên quan phối hợp với cơ quan BHXH huyện và các ban, ngành liên quan kiểm tra, ngăn chặn tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về chính sách BHXH, BHYT, tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN cho người sử dụng lao động và người lao động, có biện pháp tác động, nhắc nhở doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm tham gia và trích đóng BHXH, BHYT, BHTN để đảm bảo quyền lợi cho người lao động hạn chế tình trạng nợ hoặc không tham gia dẫn đến người lao động bức xúc làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trên địa bàn huyện.

9. Thanh tra huyện

Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan và BHXH huyện tiến hành thanh tra, kiểm tra về đóng BHXH, tập trung thanh tra các đơn vị, doanh nghiệp trốn đóng, không đóng, chưa tham gia đầy đủ cho người lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

10. Liên đoàn Lao động huyện

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN thông qua hệ thống Công đoàn cơ sở nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, ý thức tự giác chấp hành chính sách, pháp luật BHXH, BHTN của doanh nghiệp và đoàn viên công đoàn, người lao động.

- Chỉ đạo Công đoàn cơ sở nhất là tổ chức công đoàn tại các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động về thực hiện hợp đồng lao động, BHXH, BHTN, công đoàn.

- Chủ động giám sát theo Quyết định 217 – QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN trong các doanh nghiệp và việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về BHXH, BHTN.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tham gia kiểm tra, thanh tra liên ngành trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động và khởi kiện các đơn vị sử dụng lao động không thực hiện pháp luật về Bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Phối hợp với BHXH huyện thực hiện các nội dung Quy chế phối hợp.

11. UBND các xã, thị trấn

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cấp xã, về phát triển người tham gia BHYT tại địa phương, xây dựng kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện để đạt chỉ tiêu được giao;

- Xây dựng chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, trình HĐND cùng cấp quyết định; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm đạt được chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN đã đặt ra.

- Căn cứ chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT đã được UBND huyện giao, xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn; đánh giá việc thực hiện trong báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương;

- Phối hợp cơ quan BHXH, các Tổ chức dịch vụ ủy quyền thu BHXH, BHYT tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHXH tự nguyện tại địa phương, khảo sát, thống kê, báo cáo tình hình đối tượng tiềm năng chưa tham gia BHXH, BHYT vận động Nhân dân tham gia;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng tính tuân thủ trong tham gia BHXH, BHYT, BHTN yêu cầu doanh nghiệp phải tham gia đầy đủ cho người lao động, xử lý nghiêm các trường hợp doanh nghiệp cố ý không tuân thủ pháp luật để xảy ra vi phạm và trốn đóng, chậm đóng, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN; không để các doanh nghiệp chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp BHXH được vinh danh, khen thưởng, tham gia các dự án đấu thầu và đầu tư vào các dự án trên địa bàn.

- Phát huy vai trò của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương trong đôn đốc, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN đặc biệt tăng cường vận động hội viên, các cấp hội, người dân tham gia BHXH tự nguyện.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7), 01 năm (trước ngày 10/01 năm tiếp theo) báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT tại địa phương về Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT huyện (qua BHXH huyện).

12. Các Tổ chức dịch vụ ủy quyền thu BHXH, BHYT trên địa bàn huyện

- Căn cứ chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Căn cứ văn bản hướng dẫn của BHXH Việt Nam, văn bản BHXH tỉnh xây dựng kế hoạch để phát triển người tham gia BHXH, BHYT có hiệu quả;

- Thực hiện có hiệu quả hợp đồng ủy quyền thu, phát triển người tham gia BHYT hộ gia đình, BHXH tự nguyện. Thường xuyên phối hợp với BHXH huyện, huyện để trao đổi thông tin, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc để tổ chức thực hiện kế hoạch có hiệu quả;

- Chủ động phối hợp với BHXH huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền chính sách BHXH tự nguyện thông qua hình thức hội nghị trực tiếp để tuyên truyền các chính sách của Nhà nước về lợi ích của người tham gia BHXH tự nguyện giúp người dân hiểu rõ để đăng ký tham gia.

13. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các đoàn thể huyện

- Phối hợp với BHXH huyện và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH, BHYT đến người dân; tuyên truyền, vận động người lao động tham gia BHXH tự nguyện; đồng thời tăng cường công tác

giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Kế hoạch và hoạt động giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

- Phối hợp với BHXH huyện thực hiện các nội dung Quy chế phối hợp.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua BHXH huyện - cơ quan Thường trực BCD). Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh đến BHXH huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận: /

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VX. /

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Tùng

PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BHXH NĂM 2023-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 127/KH-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2023)

STT	Đơn vị	Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
		Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %
1	TT Hồ Xá	1.499	7.800	19,2%	1.550	7.884	19,7%	1.625	7.969	20,4%
2	TT Bến Quan	246	2.411	10,2%	265	2.434	10,9%	280	2.458	11,4%
3	TT Cửa Tùng	476	5.045	9,4%	505	5.104	9,9%	525	5.163	10,2%
4	Xã Vĩnh Thái	277	1.645	16,8%	287	1.660	17,3%	295	1.675	17,6%
5	Xã Vĩnh Tú	366	1.960	18,7%	375	1.984	18,9%	385	2.013	19,1%
6	Xã Vĩnh Chấp	303	2.607	11,6%	310	2.632	11,8%	312	2.657	11,7%
7	Xã Trung Nam	286	3.390	8,4%	305	3.431	8,9%	325	3.463	9,4%
8	Xã Kim Thạch	211	3.300	6,4%	240	3.328	7,2%	260	3.360	7,7%
9	Xã Vĩnh Long	411	3.445	11,9%	420	3.479	12,1%	435	3.513	12,4%
10	Xã Vĩnh Khê	43	568	7,6%	45	573	7,9%	47	578	8,1%
11	Xã Vĩnh Hòa	190	2.175	8,7%	205	2.194	9,3%	225	2.213	10,2%
12	Xã Vĩnh Thủy	415	3.446	12,0%	430	3.484	12,3%	445	3.518	12,6%
13	Xã Vĩnh Lâm	273	3.015	9,1%	288	3.027	9,5%	300	3.043	9,9%
14	Xã Hiền Thành	215	3.230	6,7%	230	3.261	7,1%	250	3.293	7,6%
15	Xã Vĩnh Hà	102	1.020	10,0%	105	1.030	10,2%	106	1.040	10,2%
16	Xã Vĩnh Sơn	205	3.551	5,8%	240	3.574	6,7%	275	3.600	7,6%
17	Xã Vĩnh Giang	190	2.730	7,0%	220	2.760	8,0%	250	2.789	9,0%
18	Xã Vĩnh Ô	55	719	7,6%	65	726	9,0%	75	733	10,2%
Tổng cộng		5.763	52.057	11,07%	6.085	52.565	11,58%	6.415	53.078	12,09%

PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BHXH TỰ NGUYỆN TỪ NĂM 2023-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2023)

STT	Đơn vị	Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
		Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %
1	TT Hồ Xá	850	7.800	10,9%	950	7.884	12,0%	1.050	7.969	13,2%
2	TT Bến Quan	600	2.411	24,9%	620	2.434	25,5%	640	2.458	26,0%
3	TT Cửa Tùng	530	5.045	10,5%	620	5.104	12,1%	700	5.163	13,6%
4	Xã Vĩnh Thái	110	1.645	6,7%	160	1.660	9,6%	190	1.675	11,3%
5	Xã Vĩnh Tú	190	1.960	9,7%	210	1.984	10,6%	275	2.013	13,7%
6	Xã Vĩnh Chấp	380	2.607	14,6%	400	2.632	15,2%	420	2.657	15,8%
7	Xã Trung Nam	285	3.390	8,4%	370	3.431	10,8%	450	3.463	13,0%
8	Xã Kim Thạch	445	3.300	13,5%	460	3.328	13,8%	480	3.360	14,3%
9	Xã Vĩnh Long	510	3.445	14,8%	530	3.479	15,2%	560	3.513	15,9%
10	Xã Vĩnh Khê	25	568	4,4%	30	573	5,2%	40	578	6,9%
11	Xã Vĩnh Hòa	200	2.175	9,2%	250	2.194	11,4%	290	2.213	13,1%
12	Xã Vĩnh Thủy	520	3.446	15,1%	530	3.484	15,2%	550	3.518	15,6%
13	Xã Vĩnh Lâm	300	3.015	10,0%	350	3.027	11,6%	395	3.043	13,0%
14	Xã Hiền Thành	450	3.230	13,9%	465	3.261	14,3%	470	3.293	14,3%
15	Xã Vĩnh Hà	190	1.020	18,6%	195	1.030	18,9%	210	1.040	20,2%
16	Xã Vĩnh Sơn	420	3.551	11,8%	430	3.574	12,0%	470	3.600	13,1%
17	Xã Vĩnh Giang	220	2.730	8,1%	260	2.760	9,4%	310	2.789	11,1%
18	Xã Vĩnh Ô	50	719	7,0%	55	726	7,6%	60	733	8,2%
Tổng cộng		6.275	52.057	12,05%	6.885	52.565	13,10%	7.560	53.078	14,24%

PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP NĂM 2023-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1027/KH-UBND, ngày 21 tháng 7 năm 2023)

STT	Đơn vị	Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
		Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %	Số người TG	LLLĐ	Tỷ lệ %
1	TT Hồ Xá	1.325	7.800	17,0%	1.350	7.884	17,1%	1.376	7.969	17,3%
2	TT Bến Quan	214	2.411	8,9%	218	2.434	9,0%	222	2.458	9,0%
3	TT Cửa Tùng	418	5.045	8,3%	426	5.104	8,3%	434	5.163	8,4%
4	Xã Vĩnh Thái	234	1.645	14,2%	239	1.660	14,4%	243	1.675	14,5%
5	Xã Vĩnh Tú	326	1.960	16,6%	332	1.984	16,7%	339	2.013	16,8%
6	Xã Vĩnh Chấp	275	2.607	10,6%	280	2.632	10,7%	286	2.657	10,8%
7	Xã Trung Nam	255	3.390	7,5%	260	3.431	7,6%	265	3.463	7,6%
8	Xã Kim Thạch	194	3.300	5,9%	197	3.328	5,9%	201	3.360	6,0%
9	Xã Vĩnh Long	469	3.445	13,6%	478	3.479	13,7%	487	3.513	13,9%
10	Xã Vĩnh Khê	15	568	2,6%	25	573	4,4%	35	578	6,1%
11	Xã Vĩnh Hòa	143	2.175	6,6%	145	2.194	6,6%	148	2.213	6,7%
12	Xã Vĩnh Thủy	377	3.446	10,9%	384	3.484	11,0%	391	3.518	11,1%
13	Xã Vĩnh Lâm	234	3.015	7,8%	239	3.027	7,9%	243	3.043	8,0%
14	Xã Hiền Thành	265	3.230	8,2%	270	3.261	8,3%	275	3.293	8,4%
15	Xã Vĩnh Hà	61	1.020	6,0%	65	1.030	6,3%	70	1.040	6,7%
16	Xã Vĩnh Sơn	173	3.551	4,9%	177	3.574	4,9%	180	3.600	5,0%
17	Xã Vĩnh Giang	153	2.730	5,6%	156	2.760	5,6%	159	2.789	5,7%
18	Xã Vĩnh Ô	15	719	2,1%	25	726	3,4%	35	733	4,8%
Tổng cộng		5.145	52.057	9,88%	5.265	52.565	10,02%	5.388	53.078	10,15%

PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BHYT TỪ NĂM 2023-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 127/KH-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2023)

STT	Đơn vị	Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
		Số người TG	Dân số	Tỷ lệ %	Số người TG	Dân số	Tỷ lệ %	Số người TG	Dân số	Tỷ lệ %
1	TT Hồ Xá	12.700	13.250	95,85%	12.750	13.290	95,9%	12.833	13.330	96,3%
2	TT Bến Quan	3.950	4.110	96,11%	4.010	4.200	95,5%	4.093	4.220	97,0%
3	TT Cửa Tùng	8.250	8.560	96,38%	8.300	8.595	96,6%	8.331	8.625	96,6%
4	Xã Vĩnh Thái	2.667	2.805	95,08%	2.718	2.816	96,5%	2.800	2.831	98,9%
5	Xã Vĩnh Tú	3.282	3.360	97,68%	3.300	3.371	97,9%	3.333	3.391	98,3%
6	Xã Vĩnh Chấp	4.262	4.460	95,56%	4.314	4.480	96,3%	4.390	4.500	97,6%
7	Xã Trung Nam	5.507	5.760	95,61%	5.557	5.772	96,3%	5.583	5.797	96,3%
8	Xã Kim Thạch	5.374	5.645	95,20%	5.400	5.670	95,2%	5.441	5.690	95,6%
9	Xã Vĩnh Long	5.610	5.892	95,21%	5.657	5.907	95,8%	5.716	5.932	96,4%
10	Xã Vĩnh Khê	960	969	99,07%	980	984	99,6%	994	994	100,0%
11	Xã Vĩnh Hòa	3.543	3.725	95,11%	3.594	3.736	96,2%	3.610	3.753	96,2%
12	Xã Vĩnh Thủy	5.690	5.870	96,93%	5.695	5.890	96,7%	5.758	5.915	97,3%
13	Xã Vĩnh Lâm	4.910	5.160	95,16%	4.964	5.178	95,9%	4.983	5.200	95,8%
14	Xã Hiền Thành	5.328	5.506	96,77%	5.380	5.526	97,4%	5.390	5.547	97,2%
15	Xã Vĩnh Hà	1.745	1.754	99,49%	1.760	1.769	99,5%	1.770	1.779	99,5%
16	Xã Vĩnh Sơn	5.769	6.060	95,20%	5.828	6.075	95,9%	5.850	6.090	96,1%
17	Xã Vĩnh Giang	4.450	4.650	95,70%	4.509	4.665	96,7%	4.550	4.680	97,2%
18	Xã Vĩnh Ô	1.210	1.210	100,0%	1.225	1.225	100,0%	1.235	1.235	100,0%
Tổng cộng		85.207	88.746	96,01%	85.941	89.149	96,40%	86.660	89.509	96,82%